

Số: 1908/BC-BCA

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2023

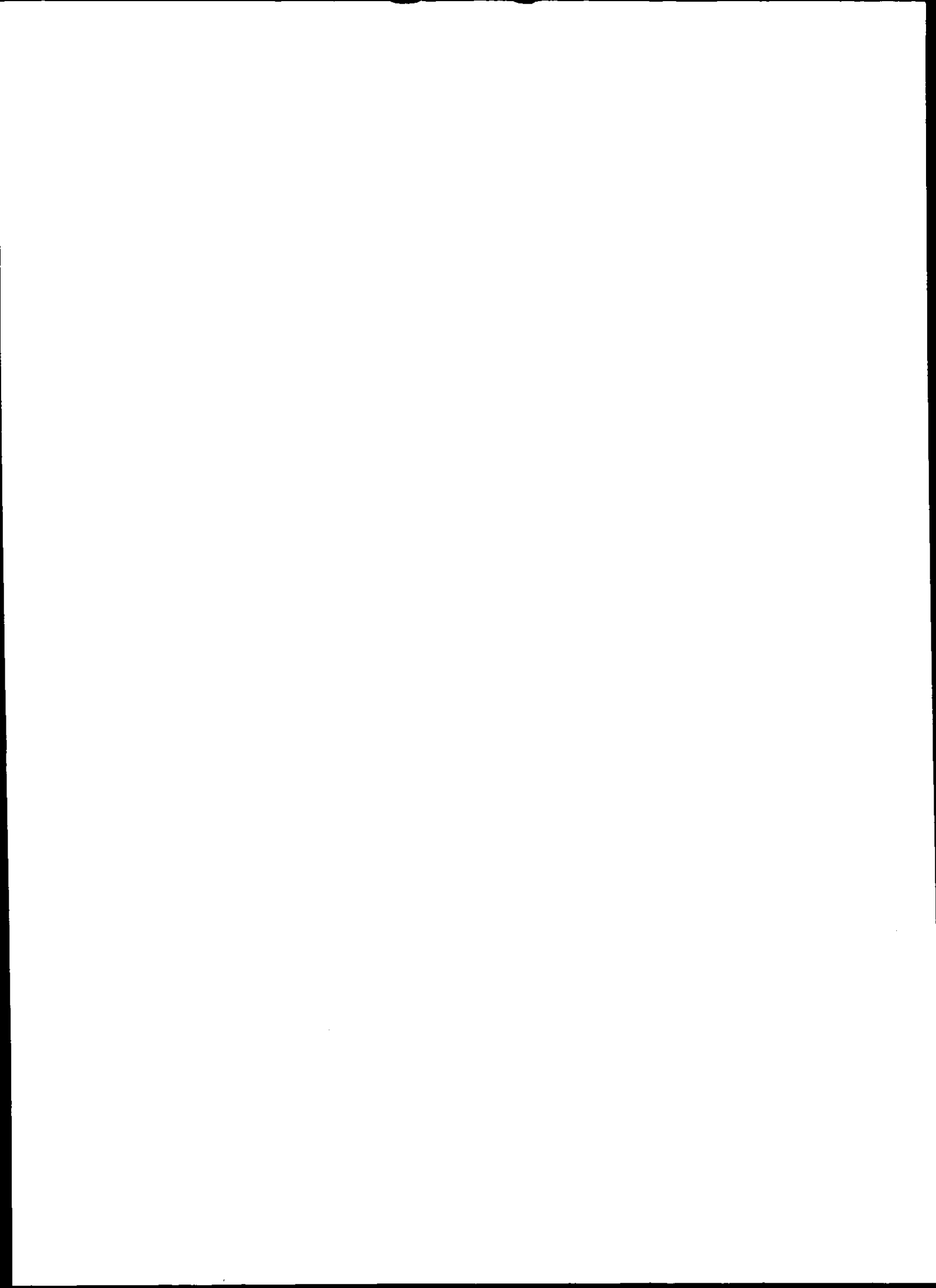
BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động

Việc Chính phủ ban hành Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng, giấy thông hành (Nghị định số 76/2020/NĐ-CP) và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động (Nghị định số 77/2020/NĐ-CP) đã góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về xuất nhập cảnh; đáp ứng yêu cầu cải cách và đơn giản hóa thủ tục hành chính, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước, phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về đổi mới và hội nhập quốc tế. Thực hiện Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, căn cứ thực tiễn công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an tiến hành tổng kết đánh giá thi hành Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP từ 01/7/2020 đến 01/7/2023 như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ ĐỊNH SỐ 76/2020/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2020/NĐ-CP

1. Bộ Công an đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có liên quan và các cơ quan báo chí tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP; tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh, trong đó có Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP cho cán bộ trực tiếp làm công tác giải quyết thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh; nội dung tập huấn tập trung giới thiệu

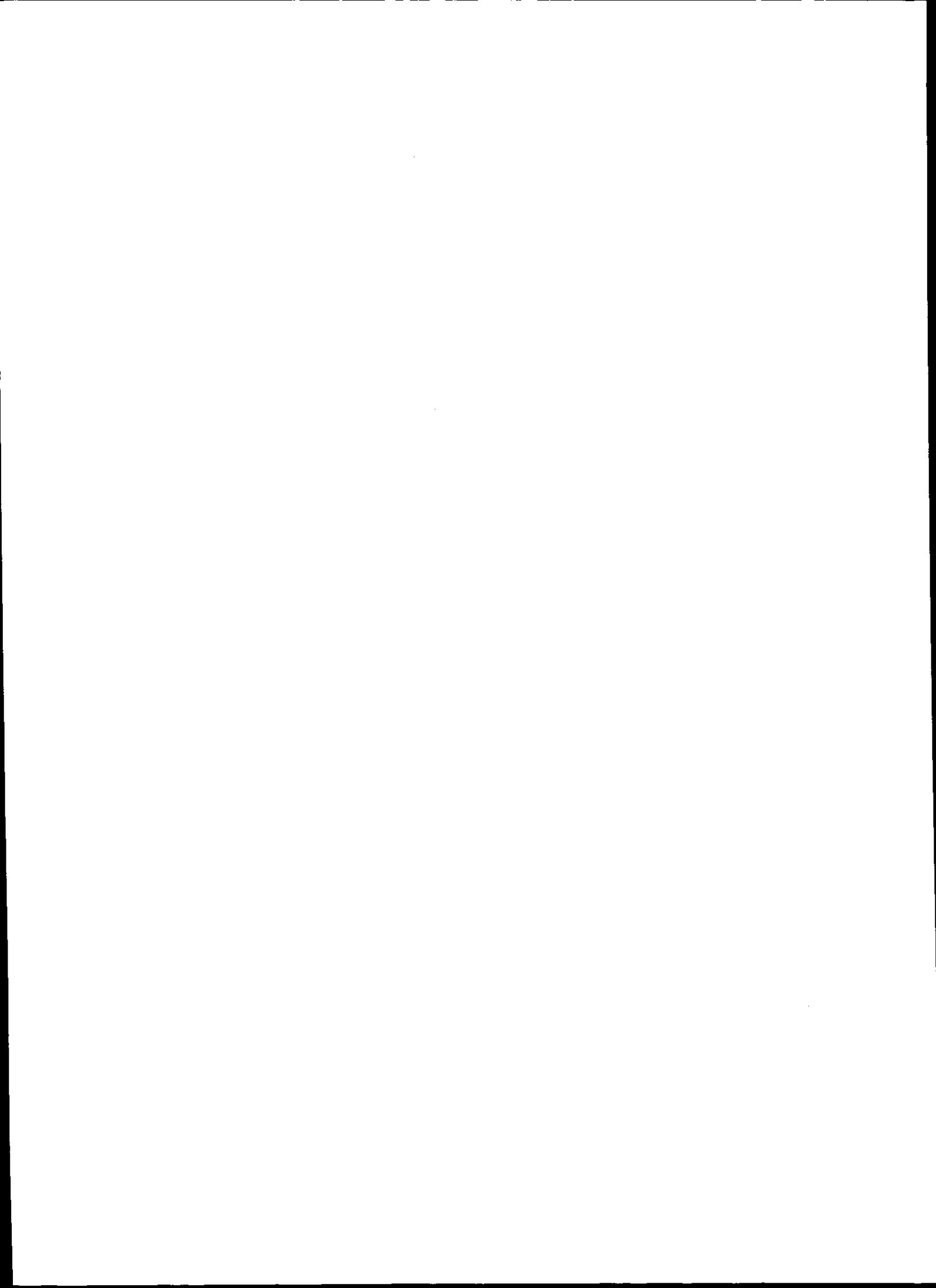


những quy định mới của văn bản quy phạm pháp luật, nhấn mạnh những vấn đề cần chú ý trong quy trình giải quyết, đồng thời giải đáp những vấn đề chưa rõ nhằm thống nhất về nhận thức để đảm bảo khi giải quyết đúng quy định của pháp luật.

- Bộ Công an và Công an các đơn vị, địa phương đã tổ chức tuyên truyền, thực hiện nghiêm yết công khai các quy định của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, các văn bản hướng dẫn, quy định về hồ sơ và các loại biểu mẫu liên quan đến việc cấp giấy thông hành, xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam tại trụ sở tiếp dân; đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an, Cục quản lý xuất nhập cảnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác; Thông báo công khai số điện thoại đường dây nóng của cơ quan để trả lời về thủ tục và giải đáp những thắc mắc về việc xuất cảnh, nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; Phối hợp với các báo, đài trong cả nước để tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân. Thông qua báo, đài truyền hình, đài phát thanh để trả lời, giải đáp, giải thích những quy định pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đều tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc Nghị định số 76/2020/NĐ-CP, Nghị định số 77/2020/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến việc cấp giấy thông hành, xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam đến toàn bộ cán bộ, chiến sĩ, nhất là cán bộ, chiến sĩ trực tiếp thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân; tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể quần chúng nhân dân để nắm các quy định liên quan việc cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng của giấy thông hành.

2. Thực hiện quy định của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, các bộ, ngành có liên quan trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn tích cực, chủ động thực hiện nhiều biện pháp để triển khai thi hành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoặc bãi bỏ. Các bộ, ngành trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thi hành Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP. Đã tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác trong lĩnh vực quản lý của mình liên quan để sửa đổi, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ những nội dung chưa phù hợp đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.



- Các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có liên quan đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực xuất nhập cảnh nói chung, Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP nói riêng, như: Bộ Ngoại giao đã chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định có liên quan cho các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt các quy định liên quan đến việc cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành cho các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam để phục vụ công tác nắm tình hình xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam tại các nước này; đồng thời thông báo mẫu giấy thông hành cho các cơ quan chức năng của các nước có chung đường biên giới để đảm bảo việc nhập cảnh của công dân tới các nước này được thuận lợi; Bộ Quốc phòng thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh tại khu vực biên giới, các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 76/2020/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2020/NĐ-CP

1. Công tác ban hành văn bản tổ chức thực hiện Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP

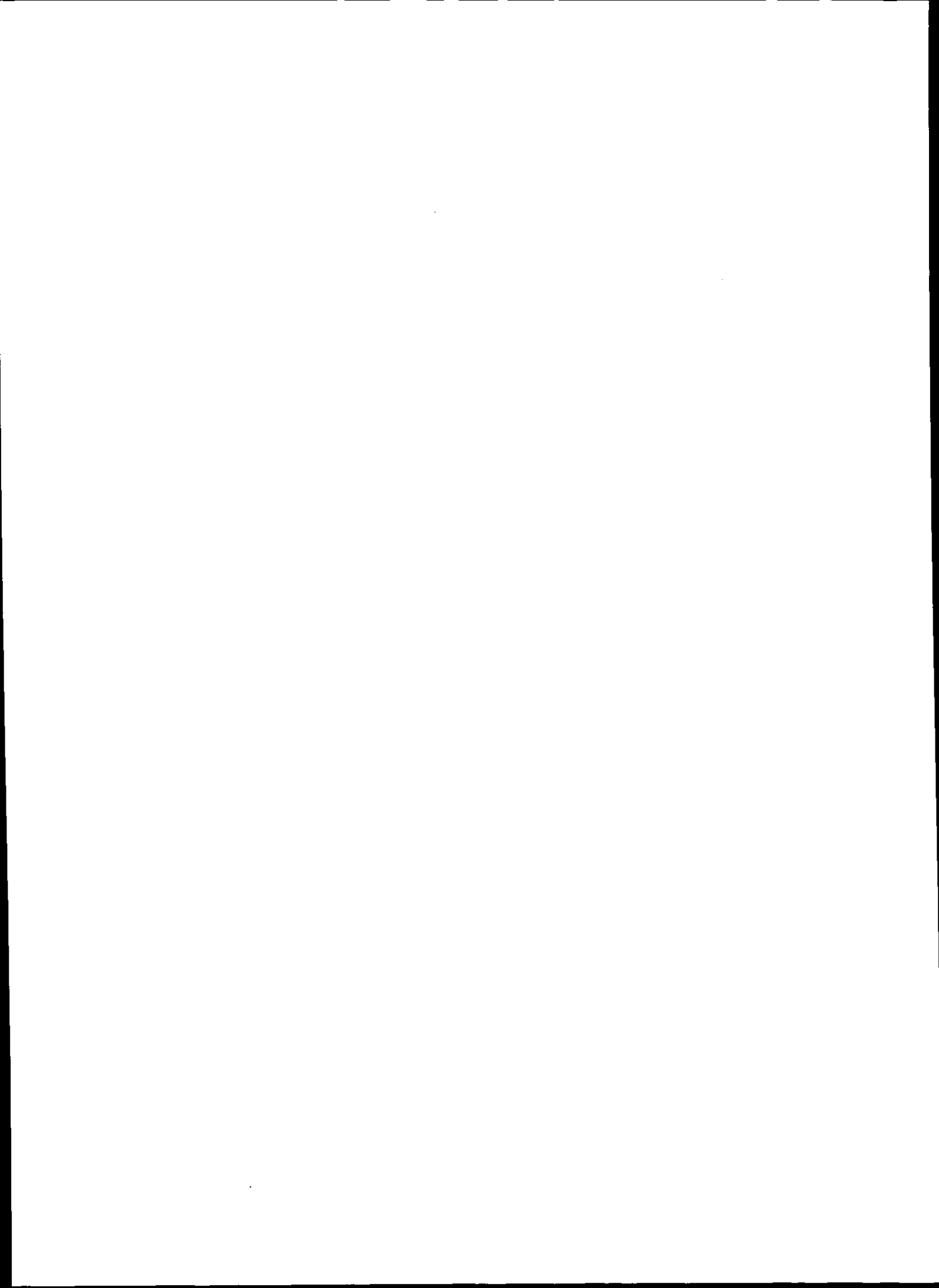
Để triển khai thi hành Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, Bộ Công an đã:

- Ban hành Thông tư quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu có liên quan (Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021; Thông tư số 68/2022/TT-BCA ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021; Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20/7/2023 thay thế Thông tư số 73/2021/TT-BCA và Thông tư số 68/2022/TT-BCA) và Thông tư số 110/2020/TT-BCA ngày 16/10/2020 Quy định quy trình thu thập vân tay của người đề nghị cấp hộ chiếu có gắn chip điện tử và người đăng ký xuất cảnh, nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động.

- Phối hợp Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07/4/2021 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

2. Công tác cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành

- Bộ Công an đã chỉ đạo Cục Quản lý xuất nhập cảnh và Công an các địa phương thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo công tác tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy thông hành của công dân được nhanh chóng, kịp thời; trả kết quả đúng thời hạn; cắt giảm các thủ tục khác không cần thiết; chủ động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào công tác cấp giấy thông hành,



cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng giấy thông hành để tăng cường độ bền và tính bảo mật, chống làm giả.

- Công an các địa phương đã thực hiện cấp hơn 1.500.000 giấy thông hành cho công dân sử dụng xuất nhập cảnh sang các nước láng giềng có chung đường biên giới trên đất liền với Việt Nam. Việc xét duyệt cấp giấy thông hành đảm bảo chặt chẽ đúng người, đúng đối tượng quy định, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh. Thông qua công tác xét duyệt nhân sự người đề nghị cấp giấy thông hành các cơ quan chức năng đã thu thập, thống kê được thông tin nhân thân của người đề nghị cấp giấy thông hành, qua đó rà soát, sàng lọc các đối tượng thuộc diện quản lý nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý địa bàn, góp phần kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất nhập cảnh, kịp thời phát hiện, ngăn chặn những trường hợp thuộc diện “tạm hoãn xuất cảnh” phục vụ công tác quản lý nhà nước và đấu tranh phòng chống tội phạm, ngăn chặn, hạn chế hoạt động xuất nhập cảnh trái phép qua biên giới, từ đó giảm bớt nguy cơ, rủi ro cho công dân khi xuất cảnh trái phép như bị lực lượng chức năng của nước láng giềng bắt giữ, trở thành nạn nhân của đường dây mua bán người... góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

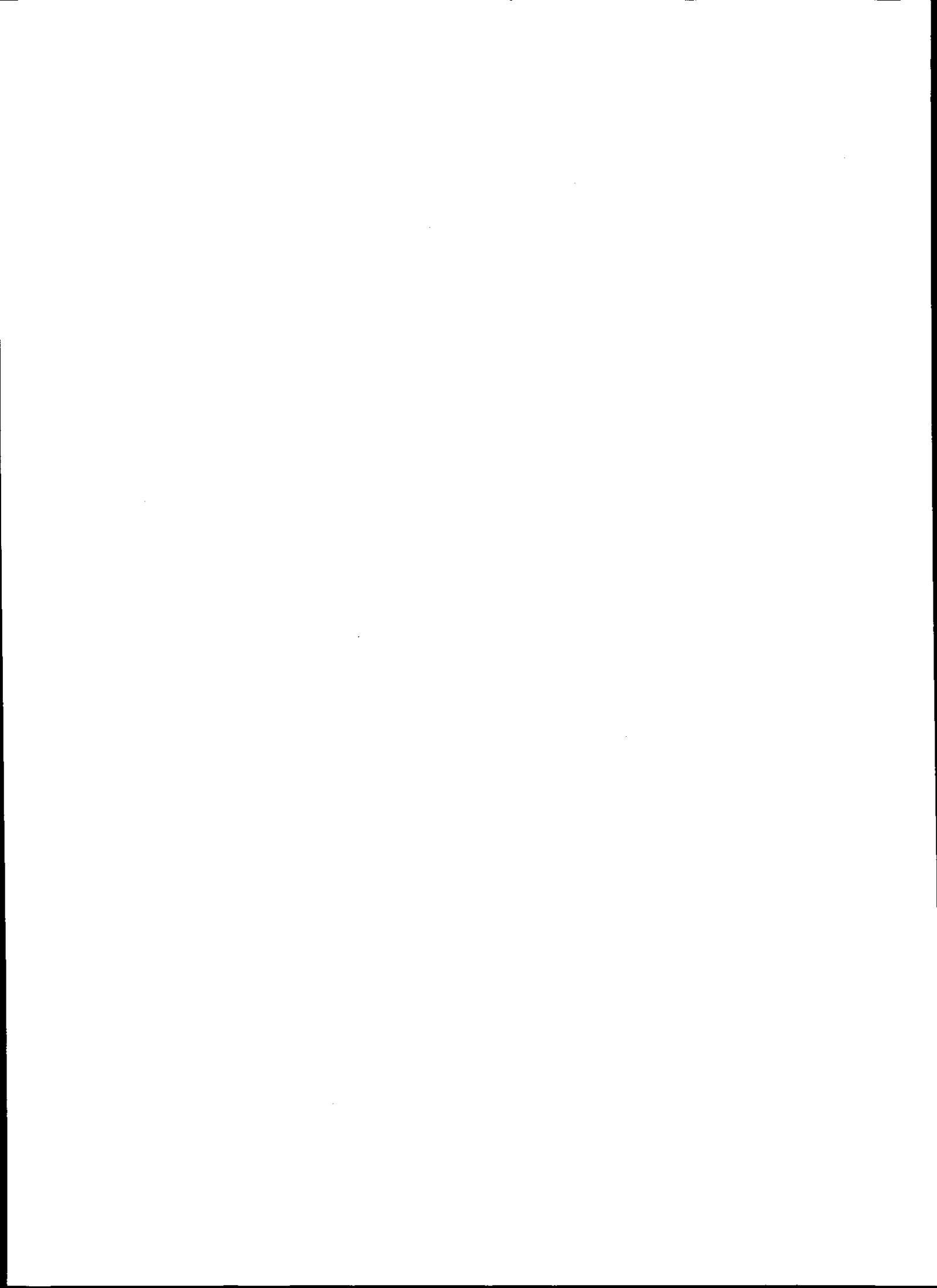
- Từ 01/7/2020 đến 01/7/2023, Công an các đơn vị địa phương đã tiếp nhận gần 100.000 trường hợp báo mất giấy thông hành và thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành của hơn 120.000 trường hợp. Việc thực hiện thu hồi, hủy giá trị sử dụng của giấy thông hành bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Về xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh

Bộ Công an đã chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; theo đó, đã hoàn thành việc xây dựng, cập nhật các thông tin liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các thông tin đã được cập nhật đầy đủ, kịp thời từ công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các cơ sở dữ liệu khác có liên quan. Từ tháng 5/2020, Bộ Công an đã chỉ đạo Cục Quản lý xuất nhập cảnh tổ chức tập huấn và cấp tài khoản điện tử cho Công an các đơn vị, địa phương để trực tiếp khai thác dữ liệu theo quy chế của Bộ Công an. Đối với các thông tin liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Bộ Công an đang chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện hệ thống, dự kiến hoàn thành trong năm 2024.

4. Về xuất cảnh, nhập cảnh qua Cổng kiểm soát tự động

Bộ Công an đã trang bị hệ thống cổng kiểm soát tự động tại các cửa khẩu hàng không quốc tế góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát hoạt động



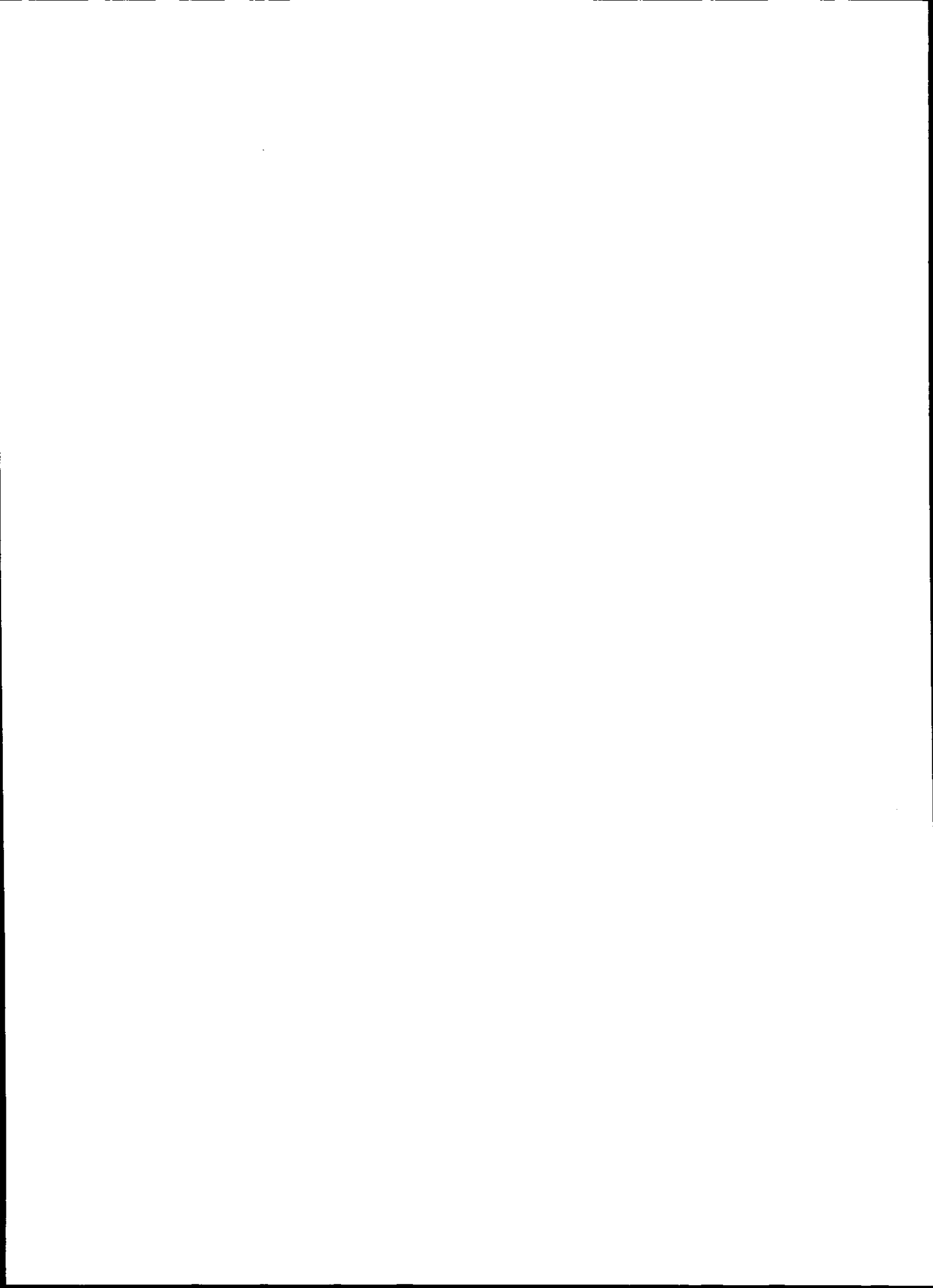
xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam tại các cửa khẩu do Bộ Công an quản lý, không để xảy ra tình trạng ùn ứ tại các bục kiểm soát; không để người dân bị chậm, trễ các chuyến bay do làm thủ tục, đáp ứng yêu cầu về phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế; lực lượng kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu sân bay quốc tế được trang bị hệ thống máy móc hiện đại, phục vụ công tác kiểm tra, kiểm soát hành khách xuất nhập cảnh (hệ thống máy tính kết nối với trung tâm, phòng kỹ thuật phát hiện hộ chiếu, giấy tờ giả, máy đọc hộ chiếu,...).

Đến nay, Bộ Công an đã chính thức triển khai thực hiện hệ thống Cổng kiểm soát tự động Autogate tại 5 cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh, Tân Sơn Nhất, Phú Quốc thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công an. Hệ thống Autogate đã đáp ứng yêu cầu giải quyết thủ tục kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh cho công dân Việt Nam, người nước ngoài được nhanh chóng, thuận lợi, nhận được ủng hộ, đánh giá cao của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Về triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh

- Bộ Công an đã chỉ đạo Cục Quản lý xuất nhập cảnh phối hợp các đơn vị liên quan của Bộ Công an thực hiện tích hợp 40 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an; trong đó một số thủ tục đã đạt tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao, như cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử ở trong nước (89.1%), đăng ký tài khoản điện tử (100%), gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam thực hiện tại Cục (69.31%), kiểm tra, xét duyệt nhân sự, cấp phép nhập cảnh cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam qua giao dịch điện tử tại Cổng thông tin điện tử về xuất nhập cảnh (92.54%)...

Việc triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh là tiền đề để cải cách hơn nữa việc giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh, theo đó đã bỏ yêu cầu xác nhận thông tin về nhân thân, cư trú của công an xã, phường, thị trấn trong giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan nhằm giảm bớt chi phí đi lại, tránh gây phiền hà cho công dân và tận dụng tối đa thông tin đã có sẵn trong các Cơ sở dữ liệu do Bộ Công an quản lý. Theo đó, lực lượng quản lý xuất nhập cảnh sẽ khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh và thông tin khai báo tạm trú của người nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật để giải quyết các thủ tục hành chính liên quan; chỉ thực hiện xác minh về ảnh của người chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông lần đầu (việc xác minh sẽ được lực lượng quản lý xuất nhập



cảnh thực hiện theo quy trình xác minh nội bộ, công dân không phải đến Công an xã, phường, thị trấn).

6. Việc xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam trong việc yêu cầu xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam. Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 01/7/2023, Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an đã tra cứu, trả lời 32.214 lượt thông tin xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 76/2020/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2020/NĐ-CP

1. Kết quả đạt được

Qua 03 năm tổ chức thực hiện Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP đã cho thấy sự triển khai nghiêm túc, hiệu quả của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân, Công an các cấp. Bộ Công an đã giúp Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc triển khai, thực hiện các văn bản này đạt nhiều kết quả. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được tiến hành rộng rãi, hiệu quả, qua đó đã nâng cao nhận thức pháp luật trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh của các cơ quan, tổ chức và của người dân.

Thông qua triển khai tập huấn Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, Công an các cấp đã có chuyển biến tích cực cả về nhận thức, trách nhiệm và phương pháp tổ chức thực hiện, nhất là về ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý xuất nhập cảnh. Trong tổ chức thực hiện đã áp dụng đúng các quy trình công tác, giải quyết các hồ sơ đúng đối tượng, điều kiện, thủ tục. Tất cả các cơ quan quản lý xuất nhập cảnh đều công khai hoá thủ tục, điều kiện, thời gian giải quyết, lệ phí làm thủ tục xuất nhập cảnh. Việc triển khai thực hiện đã đảm bảo được yêu cầu quản lý nhà nước về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội ở các cấp, hỗ trợ đắc lực trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự.

2. Ưu điểm

- Những năm qua việc cấp giấy thông hành cho cư dân các tỉnh biên giới sang Trung Quốc, Lào, Campuchia đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động buôn bán hàng hóa, thông thương qua lại biên giới, giải quyết việc làm của người dân, tăng thu nhập, đời sống nhân dân được cải thiện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế. Việc thực hiện và đơn giản hóa thủ tục cấp giấy thông hành

đã tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trao đổi hàng hóa, thăm thân, du lịch, tăng cường mối quan hệ giữa công dân Việt Nam với công dân các nước có chung đường biên giới, thúc đẩy quan hệ hữu nghị hợp tác giữa chính quyền các huyện, xã biên giới với chính quyền đối đảng, góp phần phát triển kinh tế, tăng cường quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước.

- Việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh, triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh và kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động đã được Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an tích cực triển khai thực hiện, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, vừa góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh.

3. Khó khăn, bất cập

Một số quy định của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP chưa thực sự phù hợp trong điều kiện hiện nay, cụ thể:

3.1. Ngày 30/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1015/QĐ-TTg phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ (Quyết định số 1015/QĐ-TTg), theo đó Bộ Công an được giao chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP để thực hiện phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, cụ thể như sau:

- Đối với thủ tục cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào cho công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú ở tỉnh có chung đường biên giới với Lào: phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Công an cấp tỉnh có chung đường biên giới với Lào cho Công an cấp huyện và Công an cấp xã giáp biên giới thực hiện, theo hướng: (i) Công an cấp xã cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú đối với xã giáp biên giới; (ii) Công an cấp huyện cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú tại huyện giáp biên giới (iii) Công an cấp tỉnh cấp Giấy thông hành cho công dân làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào và công dân có hộ khẩu thường trú tại các huyện, xã còn lại trên địa bàn tỉnh.

- Phân cấp thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp tỉnh (mã thủ tục hành chính: 1.010049) về Công an cấp huyện và thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp huyện (mã thủ tục hành chính: 1.010054) về Công an cấp xã.

- Đối với thủ tục xác nhận cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam (mã TTHC: 1.010048): phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Cục Quản lý xuất nhập cảnh (A08) về Công an cấp tỉnh (PA08), Công an cấp huyện.

3.2. Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030. Theo đó đã xác định công tác cải cách hành chính phải được tiến hành một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau. Để triển khai thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, ngày 25/12/2021 Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 10695/QĐ-BCA Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 (được thay thế bởi Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an) theo đó, Bộ Công an sẽ triển khai thực hiện các thủ tục hành chính ở dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đối với nhóm thủ tục trình báo mất giấy thông hành và thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam. Tuy nhiên, Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP chưa có quy định về hình thức, trình tự và thủ tục thực hiện thủ tục trình báo mất giấy thông hành và thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

3.3. Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ) và việc thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Cư trú; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ có công văn đề nghị các Bộ công khai, hướng

dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc xác nhận tại nơi cư trú. Theo rà soát của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ, trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh có 12 thủ tục hành chính cần thực hiện yêu cầu trên, trong đó có các thủ tục liên quan đến cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Ngày 30/6/2023, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 22/2023/TT-BCA sửa đổi, bổ sung một số mẫu giấy tờ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an và ngày 20/7/2023, ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20/7/2023 quy định về mẫu hộ chiếu, mẫu giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan để triển khai thực hiện việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong việc giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh như đề nghị của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ, việc xác minh thông tin của công dân sẽ được cơ quan Công an có thẩm quyền giải quyết thực hiện theo quy trình xác minh nội bộ (ngày 31/5/2023, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 3733/QĐ-BCA ban hành quy trình xác minh nội bộ).

Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Công an thấy theo quy định của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP còn một số trường hợp thực hiện đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam phải xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn, cụ thể:

- Người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp giấy thông hành (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Mẫu M01 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP).

- Trường hợp gửi đơn trình báo mất giấy thông hành qua đường bưu điện (theo quy định tại Mẫu M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP).

- Trường hợp gửi đơn đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin qua đường bưu điện (theo quy định tại Mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP)

Do vậy, việc thực hiện bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh chưa bảo đảm tính thống nhất.

3.4. Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì Công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước không miễn thị thực nhập cảnh, công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu không gắn chip điện tử, công dân Việt Nam sử dụng giấy thông hành theo thỏa thuận giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới đất liền hoặc người nước ngoài có thể thường trú, tạm trú do cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cấp thì được đăng ký sử dụng cổng kiểm soát tự động để xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam theo quy định và công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước miễn thị thực nhập cảnh thì được sử dụng cổng kiểm soát tự động để xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam mà không phải đăng ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Công an thấy với các trường hợp được sử dụng cổng kiểm soát tự động theo quy định trên có thể phát sinh một số vấn đề:

- Theo quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023), công dân xuất cảnh phải có thị thực của nước đến, trừ trường hợp được miễn thị thực. Tuy nhiên, các hệ thống Autogate trên thế giới hiện nay chưa có tính năng kiểm tra và phát hiện nghi vấn đối với thị thực của tất cả các nước trên thế giới. Autogate cũng chưa thể hiện hộ chiếu của công dân có những thị thực khác biệt so với hành trình xuất cảnh.

- Theo quy định của Nghị định số 77/2020/NĐ-CP việc đăng ký sử dụng Autogate chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp có thay đổi thông tin; quy định này có thể phát sinh các trường hợp lợi dụng việc sử dụng Autogate để xuất nhập cảnh trái phép gây ảnh hưởng an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

3.5. Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì chỉ cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan thi hành án hoặc các cơ quan quản lý nhà nước được đề nghị cung cấp thông tin về xuất nhập cảnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác; tuy nhiên, thực tiễn có nhiều cơ quan thuộc Đảng, Quốc hội có nhu cầu cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam để phục vụ việc quản lý cán bộ tại các cơ quan này. Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì các cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan thi hành án hoặc các cơ quan quản lý nhà nước gửi văn bản đến cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh (Cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an), trong khi đó cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thể khai thác và cung cấp các thông tin trong CSDLQG về xuất nhập cảnh; do vậy, quy định này chưa thực sự tạo điều kiện cho các cơ quan, tổ chức.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số quy định cụ thể của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP về các vấn đề sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 5 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và các mẫu M01, M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP để bỏ yêu cầu xuất trình bản sao Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh cá nhân và bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã khi công dân đề nghị cấp giấy thông hành, báo mất giấy thông hành, xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7, Điều 9, khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 15 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP để đảm bảo cơ sở pháp lý thực hiện việc phân cấp giải quyết thủ tục cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào, thủ tục trình báo mất giấy thông hành theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg và thực hiện thủ tục trình báo mất giấy thông hành trên môi trường điện tử bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 12 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP để đảm bảo cơ sở pháp lý thực hiện phân cấp giải quyết thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg và thực hiện thủ tục này trên môi trường điện tử.

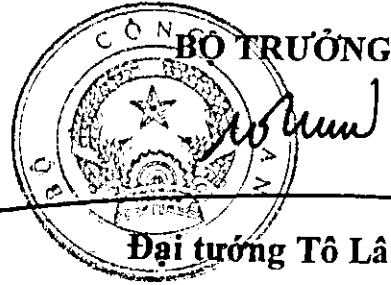
4. Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 10 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP quy định cơ quan có thẩm quyền quyết định các trường hợp cụ thể được xuất cảnh, nhập cảnh qua cổng kiểm soát tự động theo quy định tại Nghị định để bảo đảm các trường hợp được sử dụng cổng kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh phù hợp với tình hình công tác quản lý xuất nhập cảnh trong từng thời kỳ, góp phần vừa tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân, vừa nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng bổ sung các cơ quan Đảng, Quốc hội được đề nghị cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác quản lý cán bộ của cơ quan. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan thi hành án hoặc các cơ quan quản lý nhà nước đề nghị cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh hoặc cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh thành phố trực thuộc trung ương cung cấp thông tin trong CSDLQG về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết thi hành Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng, giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công nghệ kiểm soát tự động././

Nơi nhận:

- Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLXNC(P1).



BÁO CÁO

Đánh giá tác động của chính sách trong xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động

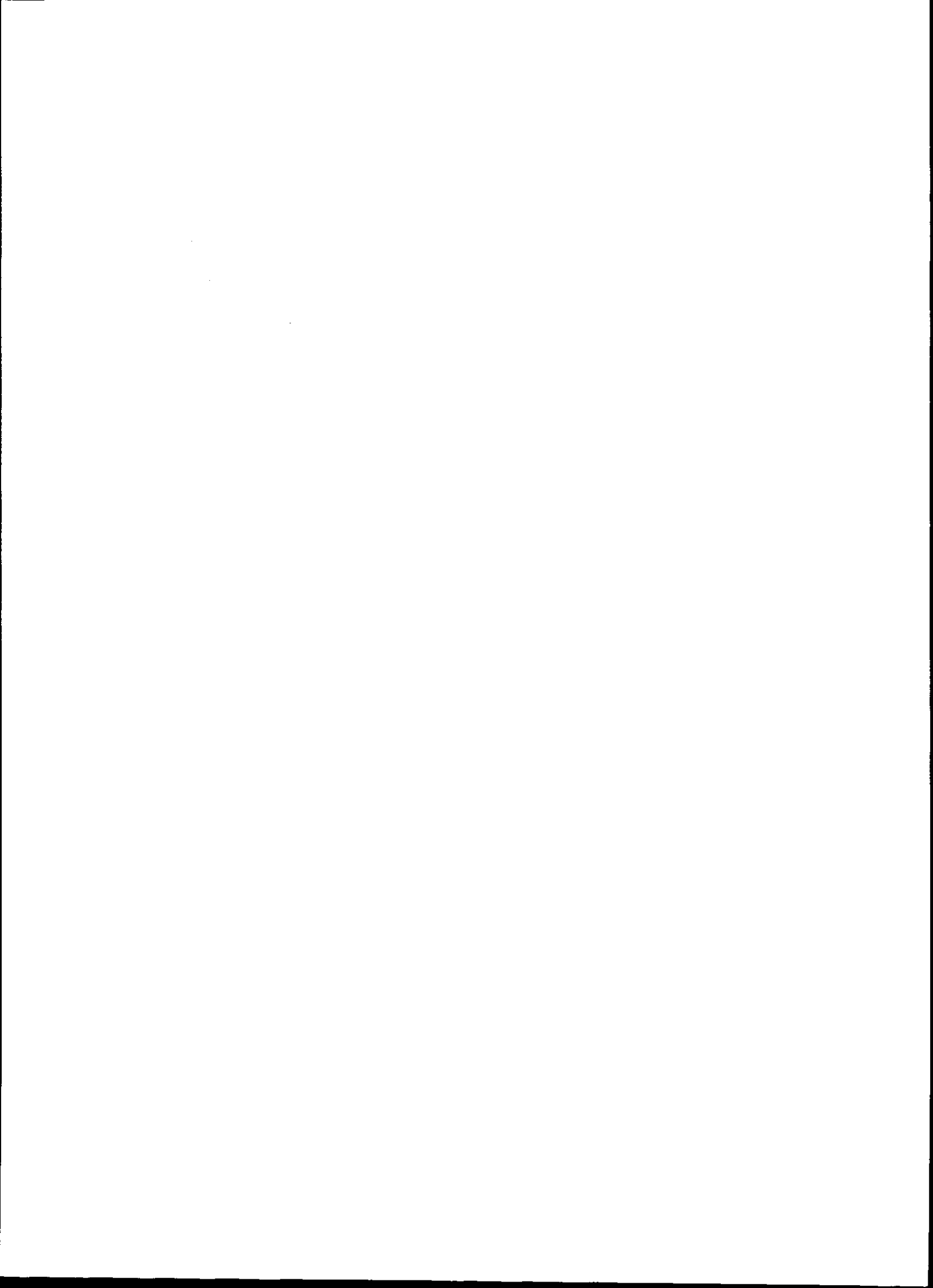
I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

1.1. Xuất phát từ yêu cầu tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện quy định về việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh trên môi trường điện tử

- Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030. Theo đó đã xác định công tác cải cách hành chính phải được tiến hành một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

Để triển khai thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, ngày 25/12/2021 Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 10695/QĐ-BCA Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 (được thay thế bởi Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an); theo đó, Bộ Công an sẽ triển khai thực hiện các thủ tục hành chính ở dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đối với nhóm



thủ tục trình báo mất giấy thông hành và thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam. Do vậy, để bảo đảm cơ sở pháp lý thực hiện các thủ tục hành chính trên ở dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cần xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng, giấy thông hành (Nghị định số 76/2020/NĐ-CP) và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động (Nghị định số 77/2020/NĐ-CP).

- Ngày 30/8/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1015/QĐ-TTg phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ (Quyết định số 1015/QĐ-TTg), theo đó Bộ Công an được giao chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP để thực hiện phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, cụ thể như sau:

+ Đối với thủ tục cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào cho công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú ở tỉnh có chung đường biên giới với Lào: phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Công an cấp tỉnh có chung đường biên giới với Lào cho Công an cấp huyện và Công an cấp xã giáp biên giới thực hiện, theo hướng: (i) Công an cấp xã cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú đối với xã giáp biên giới; (ii) Công an cấp huyện cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú tại huyện giáp biên giới và (iii) Công an cấp tỉnh cấp Giấy thông hành cho công dân làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào và công dân có hộ khẩu thường trú tại các huyện, xã còn lại trên địa bàn tỉnh.

+ Phân cấp thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp tỉnh (mã thủ tục hành chính: 1.010049) về Công an cấp huyện và thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp huyện (mã thủ tục hành chính: 1.010054) về Công an cấp xã.

+ Đối với thủ tục xác nhận cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam (mã TTHC: 1010048): phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Cục Quản lý xuất nhập cảnh về Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện.

Do vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP là cần thiết để đảm bảo cơ sở pháp lý để thực hiện phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg.

- Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ) và việc thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Cư trú; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ có công văn đề nghị các Bộ công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc xác nhận tại nơi cư trú. Theo rà soát của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ, trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh có 12 thủ tục hành chính cần thực hiện yêu cầu trên, trong đó có các thủ tục liên quan đến cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Ngày 30/6/2023, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 22/2023/TT-BCA sửa đổi, bổ sung một số mẫu giấy tờ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an và ngày 20/7/2023, ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BCA quy định về mẫu hộ chiếu, mẫu giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan để triển khai thực hiện việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong việc giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh như đề nghị của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ, việc xác minh thông tin của của công dân sẽ được cơ quan Công an có thẩm quyền giải quyết thực hiện theo quy trình xác minh nội bộ (ngày 31/5/2023, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 3733/QĐ-BCA ban hành quy trình xác minh nội bộ).

Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Công an thấy theo quy định của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP còn một số trường hợp thực hiện đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam phải xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường thị trấn, cụ thể:

+ Người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp giấy thông hành (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Mẫu M01 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP).

+ Trường hợp gửi đơn trình báo mất giấy thông hành qua đường bưu điện (theo quy định tại Mẫu M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP).

+ Trường hợp gửi đơn đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin qua đường bưu điện (theo quy định tại Mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP)

Do vậy, để thống nhất thực hiện việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an thấy cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP, các mẫu M01, M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện các thủ tục hành chính trên, việc xác minh được thực hiện theo quy trình nội bộ theo Quyết định số 3733/QĐ-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an.

1.2. Xuất phát từ yêu cầu vừa tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam, người nước ngoài xuất cảnh, nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động vừa bảo đảm hiệu quả công tác kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội

- Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì Công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước không miễn thị thực nhập cảnh, công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu không gắn chip điện tử, công dân Việt Nam sử dụng giấy thông hành theo thỏa thuận giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới đất liền hoặc người nước ngoài có thể thường trú, tạm trú do cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cấp thì được đăng ký sử dụng công kiểm soát tự động để xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam theo quy định và công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước miễn thị thực nhập cảnh thì được sử dụng công kiểm soát tự động để xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam mà không phải đăng ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Công an thấy với các trường hợp được sử dụng công kiểm soát tự động theo quy định trên có thể phát sinh một số vấn đề:

+ Hiện nay, các hệ thống Autogate trên thế giới hiện nay chưa có tính năng kiểm tra và phát hiện nghi vấn đối với thị thực của tất cả các nước trên thế giới. Autogate cũng chưa thể hiện hộ chiếu của công dân có những thị thực khác biệt so với hành trình xuất cảnh. Do vậy, việc áp dụng đối tượng được xuất cảnh, nhập cảnh bằng Autogate như quy định hiện hành có thể phát sinh một số trường hợp lợi dụng để xuất cảnh trái phép Việt Nam để nhập cảnh các nước khác.

+ Theo quy định của Nghị định số 77/2020/NĐ-CP việc đăng ký sử dụng Autogate chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp có thay đổi thông tin; quy định này có thể phát sinh các trường hợp lợi dụng việc sử dụng Autogate để xuất nhập cảnh trái phép gây ảnh hưởng an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Do vậy, Bộ Công an thấy cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số

77/2020/NĐ-CP theo hướng Bộ Công an có thẩm quyền điều chỉnh đối tượng sử dụng Autogate trên cơ sở tình hình, công tác quản lý xuất nhập cảnh vào từng giai đoạn cụ thể để vừa đảm bảo tạo thuận lợi cho công dân Việt Nam, người nước ngoài trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, vừa bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh nói chung, công tác kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu nói riêng, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì chỉ cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan thi hành án hoặc các cơ quan quản lý nhà nước được đề nghị cung cấp thông tin về xuất nhập cảnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác; tuy nhiên, thực tiễn có nhiều cơ quan thuộc Đảng, Quốc hội có nhu cầu cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam để phục vụ việc quản lý cán bộ tại các cơ quan này. Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu tổng thể: Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP để thực hiện theo chủ trương của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực xuất nhập cảnh nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả và bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Đáp ứng yêu cầu tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục liên quan cấp, trình báo mất giấy thông hành; đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam; xuất cảnh, nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động;

+ Đáp ứng yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh. Bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản các thủ tục theo hướng quy định rõ ràng, cụ thể trình tự, thủ tục liên quan đến cấp, trình báo mất giấy thông hành; đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam; xuất cảnh, nhập cảnh bằng cổng kiểm soát tự động;

+ Hoàn thiện hành lang pháp lý, đảm bảo thực hiện các thủ tục hành chính liên quan trình báo mất giấy thông hành; đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam ở dịch vụ công toàn trình, một phần;

+ Nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất nhập cảnh nói chung, công tác

kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu nói riêng, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội;

+ Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

3. Tính tương thích với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

Nội dung của các chính sách trong xây dựng Nghị định đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện quy định về việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh trên môi trường điện tử

1.1. Xác định vấn đề bất cập

- Ngày 15/7/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030. Theo đó đã xác định công tác cải cách hành chính phải được tiến hành một cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

Để triển khai thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, ngày 25/12/2021 Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 10695/QĐ-BCA Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 (được thay thế bởi Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an) theo đó, Bộ Công an sẽ triển khai thực hiện các thủ tục hành chính ở dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đối với nhóm thủ tục trình báo mất giấy thông hành và thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam. Do vậy, để bảo đảm cơ sở pháp lý thực hiện các thủ tục hành chính trên ở dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cần xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP.

- Quyết định số 1015/QĐ-TTg giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP để thực hiện phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, cụ thể như sau:

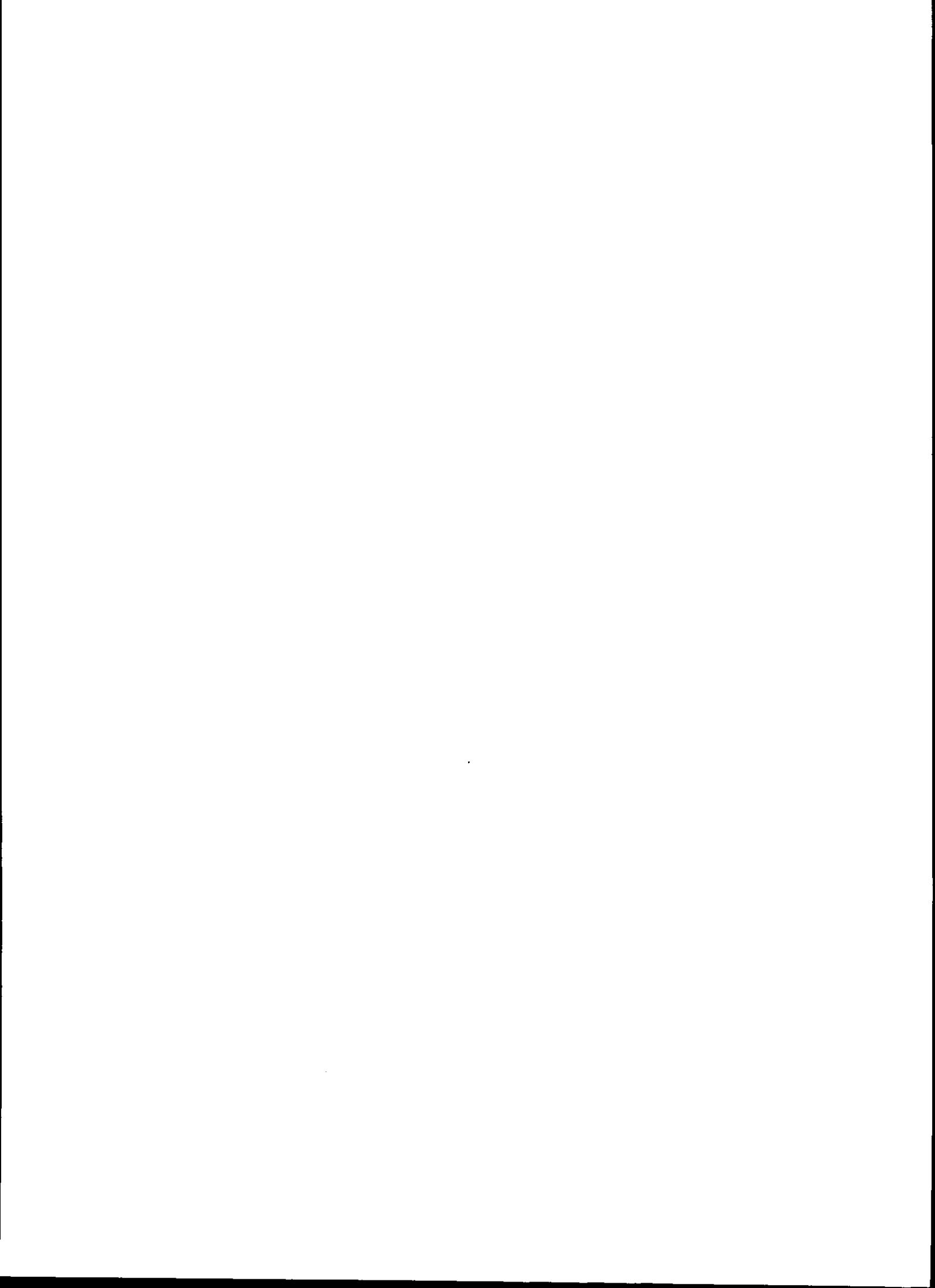
+ Đối với thủ tục cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào cho công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú ở tỉnh có chung đường biên giới với Lào: phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Công an cấp tỉnh có chung đường biên giới với Lào cho Công an cấp huyện và Công an cấp xã giáp biên giới thực hiện, theo hướng: (i) Công an cấp xã cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú đối với xã giáp biên giới; (ii) Công an cấp huyện cấp Giấy thông hành cho công dân có hộ khẩu thường trú tại huyện giáp biên giới và (iii) Công an cấp tỉnh cấp Giấy thông hành cho công dân làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở tại tỉnh có chung đường biên giới với Lào và công dân có hộ khẩu thường trú tại các huyện, xã còn lại trên địa bàn tỉnh.

+ Phân cấp thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp tỉnh (mã thủ tục hành chính: 1.010049) về Công an cấp huyện và thủ tục trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại cấp huyện (mã thủ tục hành chính: 1.010054) về Công an cấp xã.

+ Đối với thủ tục xác nhận cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam (mã TTHC: 1010048): phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính từ Cục Quản lý xuất nhập cảnh về Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện.

Do vậy, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP là cần thiết để đảm bảo cơ sở pháp lý để thực hiện phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg.

- Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ) và việc thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Cư trú; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ có công văn đề nghị các Bộ công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc xác nhận tại nơi cư trú. Theo rà soát của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ, trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh có 12 thủ tục hành chính cần thực hiện yêu cầu trên, trong đó có các thủ tục liên quan đến cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.



Ngày 30/6/2023, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 22/2023/TT-BCA sửa đổi, bổ sung một số mẫu giấy tờ ban hành kèm theo Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an và ngày 20/7/2023, ban hành Thông tư số 31/2023/TT-BCA ngày 20/7/2023 quy định về mẫu hộ chiếu, mẫu giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan để triển khai thực hiện việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong việc giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh như đề nghị của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính Văn phòng Chính phủ, việc xác minh thông tin của công dân sẽ được cơ quan Công an có thẩm quyền giải quyết thực hiện theo quy trình xác minh nội bộ (ngày 31/5/2023, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 3733/QĐ-BCA ban hành quy trình xác minh nội bộ).

Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Công an thấy theo quy định của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP còn một số trường hợp thực hiện đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam phải xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường thị trấn, cụ thể:

+ Người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo quy định của Bộ luật Dân sự, người chưa đủ 14 tuổi đề nghị cấp giấy thông hành (theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Mẫu M01 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP).

+ Trường hợp gửi đơn trình báo mất giấy thông hành qua đường bưu điện (theo quy định tại Mẫu M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP).

+ Trường hợp gửi đơn đề nghị xác nhận, cung cấp thông tin qua đường bưu điện (theo quy định tại Mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP)

Do vậy, để thống nhất thực hiện việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an thấy cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 76/2020/NĐ-CP, các mẫu M01, M02 ban hành kèm theo Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và mẫu M03 ban hành kèm theo Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện các thủ tục hành chính trên, việc xác minh được thực hiện theo quy trình nội bộ theo Quyết định số 3733/QĐ-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện phân cấp giải quyết thủ tục cấp giấy thông

hành biên giới Việt Nam – Lào; trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam xuất nhập cảnh nhằm góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải cách hành chính.

- Tạo cơ sở pháp lý để cải cách hành chính trong việc cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Tạo cơ sở pháp lý để thực hiện các thủ tục trình báo mất giấy thông hành, xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

1.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

1.3.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định hiện hành.

1.3.2. Giải pháp 2: sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng:

- Bổ sung quy định hình thức nộp hồ sơ và trình tự, thủ tục thực hiện báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

- Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào, trình báo mất giấy thông hành và thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Bỏ yêu cầu xuất trình Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh cá nhân khi đề nghị cấp giấy thông hành và bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện các thủ tục liên quan cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

1.4.1. Giải pháp 1: giữ nguyên quy định hiện hành.

1.4.1.1. Tác động về kinh tế:

a) Đối với Nhà nước:

* Tác động tích cực:

Giải pháp này không làm phát sinh tác động tích cực về kinh tế đối với Nhà nước.

* Tác động tiêu cực:

- Chưa tận dụng hết các nguồn lực đã đầu tư để thực hiện kết nối, chia sẻ giữa các cơ sở dữ liệu theo quy định của Chính phủ.

- Hiện nay, Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an đang tổ chức thực hiện Dự án “Nâng cấp hệ thống nghiệp vụ xử lý thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh” để triển khai thực hiện cung cấp 40 thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh ở dịch vụ công toàn trình, một phần, nếu không triển khai thực hiện thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam sẽ gây lãng phí về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực về công nghệ thông tin.

b) Đối với công dân:

* Tác động tích cực:

Giải pháp này không làm phát sinh các tác động tích cực về kinh tế đối với công dân.

* Tác động tiêu cực:

- Phát sinh chi phí cho việc thực hiện thủ tục hành chính thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Phát sinh chi phí đi lại của công dân để thực hiện các thủ tục hành chính nêu trên.

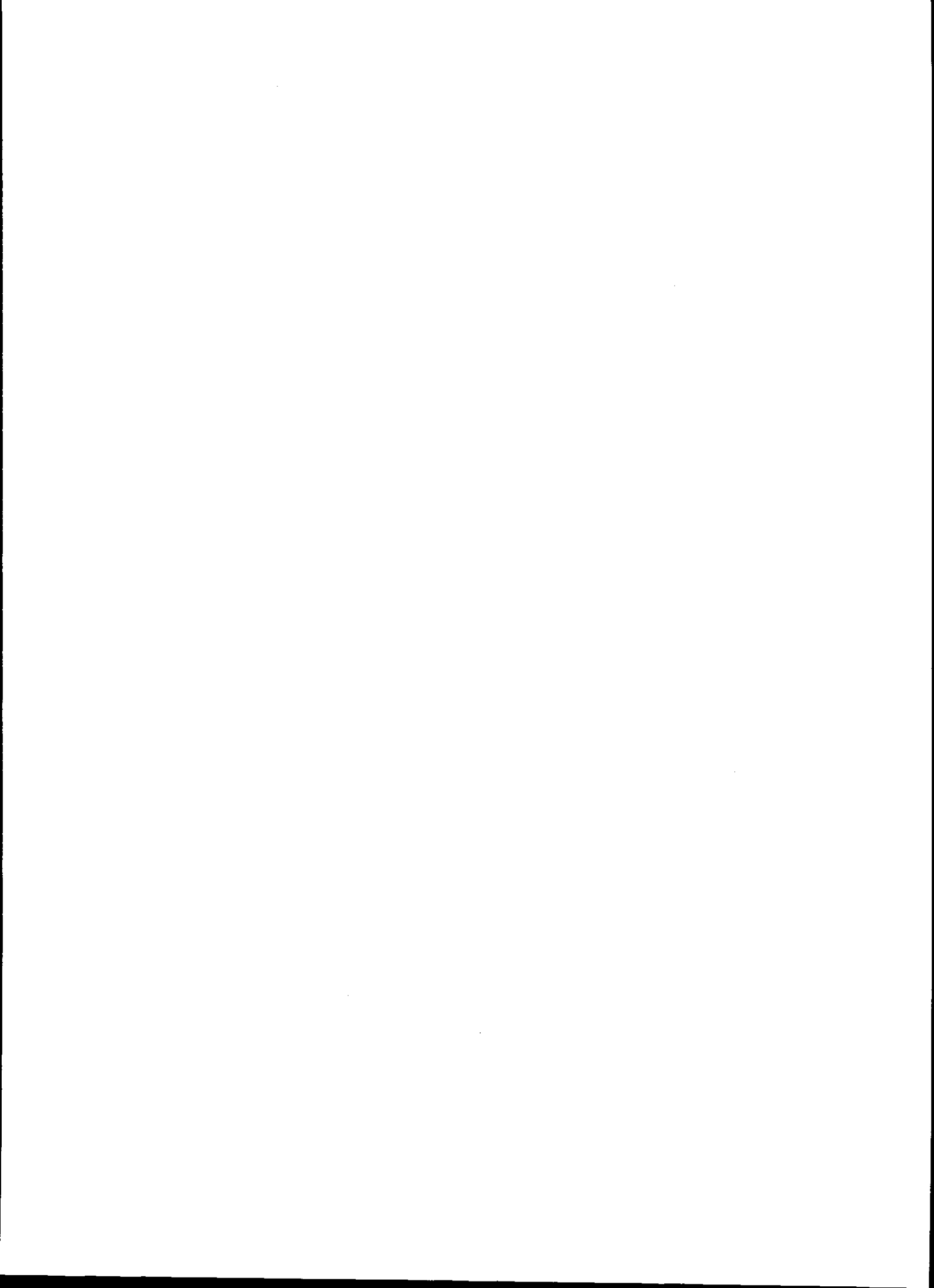
Bảng 1: Chi phí đi lại để thực hiện trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trực tiếp tại cơ quan Công an

Stt	Tiêu chí	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
1.	Thời gian đi lại để nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan Công an có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Giờ	4	Số liệu tính toán trên cơ sở giả định thời gian thực hiện thủ tục thủ tục trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam
2.	Số lượng trung bình công dân Việt Nam đề nghị trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam	Trường hợp/năm	600.000	Số lượng được tính toán trên cơ sở giả định số lượng trung bình giải quyết thủ tục hành chính này tại Công an các đơn vị, địa phương
3.	Đơn giá chi	Đồng/giờ làm việc	41,800	Theo Tổng cục Thống kê năm 2022,

				thu nhập bình quân tháng của người lao động là 6.700.000 đồng/trung bình tổng số giờ làm việc của người lao động trong tháng là 160 giờ
Tổng chi phí:		Đồng/năm	600.000 x 4 x 41.800	=100.320.000.000 đồng

Bảng 2: Chi phí xin xác nhận của Trường Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam

Stt	Tiêu chí	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
1.	Thời gian xin xác nhận của Trường Công an xã, phường, thị trấn	Giờ	2	Số liệu tính toán trên cơ sở giả định thời gian thực hiện thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam
2.	Số lượng trung bình các trường hợp đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam cần phải xin xác nhận của Trường Công an xã, phường thị trấn.	Trường hợp/năm	100.000	Số lượng được tính toán trên cơ sở giả định số lượng trung bình giải quyết thủ tục hành chính tại Công an các đơn vị, địa phương
3.	Đơn giá chi	Đồng/giờ làm việc	41.800	Theo Tổng cục Thống kê năm 2022, thu nhập bình quân tháng của người lao động là 6.700.000 đồng/trung bình tổng số giờ làm việc của người



			lao động trong tháng là 160 giờ
Tổng chi phí:	Đồng/năm	100.000 x 2 x 41.800 =	8.360.000.000 đồng

1.4.1.2. Tác động về xã hội:

a) Đối với cơ quan nhà nước:

* Tác động tích cực:

Giải pháp này không phát sinh các tác động tích cực về xã hội đối với cơ quan nhà nước.

* Tác động tiêu cực:

- Chưa phù hợp với Nghị quyết số 76/2021/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

- Chưa phù hợp với Quyết định số 1015/2022/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Gây khó khăn cho cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh khi triển khai thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh lên dịch vụ công toàn trình, một phần.

- Gây lãng phí trong quản lý vì không tận dụng triệt để cơ sở hạ tầng kỹ thuật và nguồn nhân lực về công nghệ thông tin.

b) Đối với công dân:

* Tác động tích cực:

Giải pháp này không làm phát sinh các tác động tích cực về xã hội đối với công dân.

* Tác động tiêu cực:

Chưa tạo thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

1.4.1.3. Tác động về giới:

Giải pháp này không phát sinh các tác động về giới do được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới.

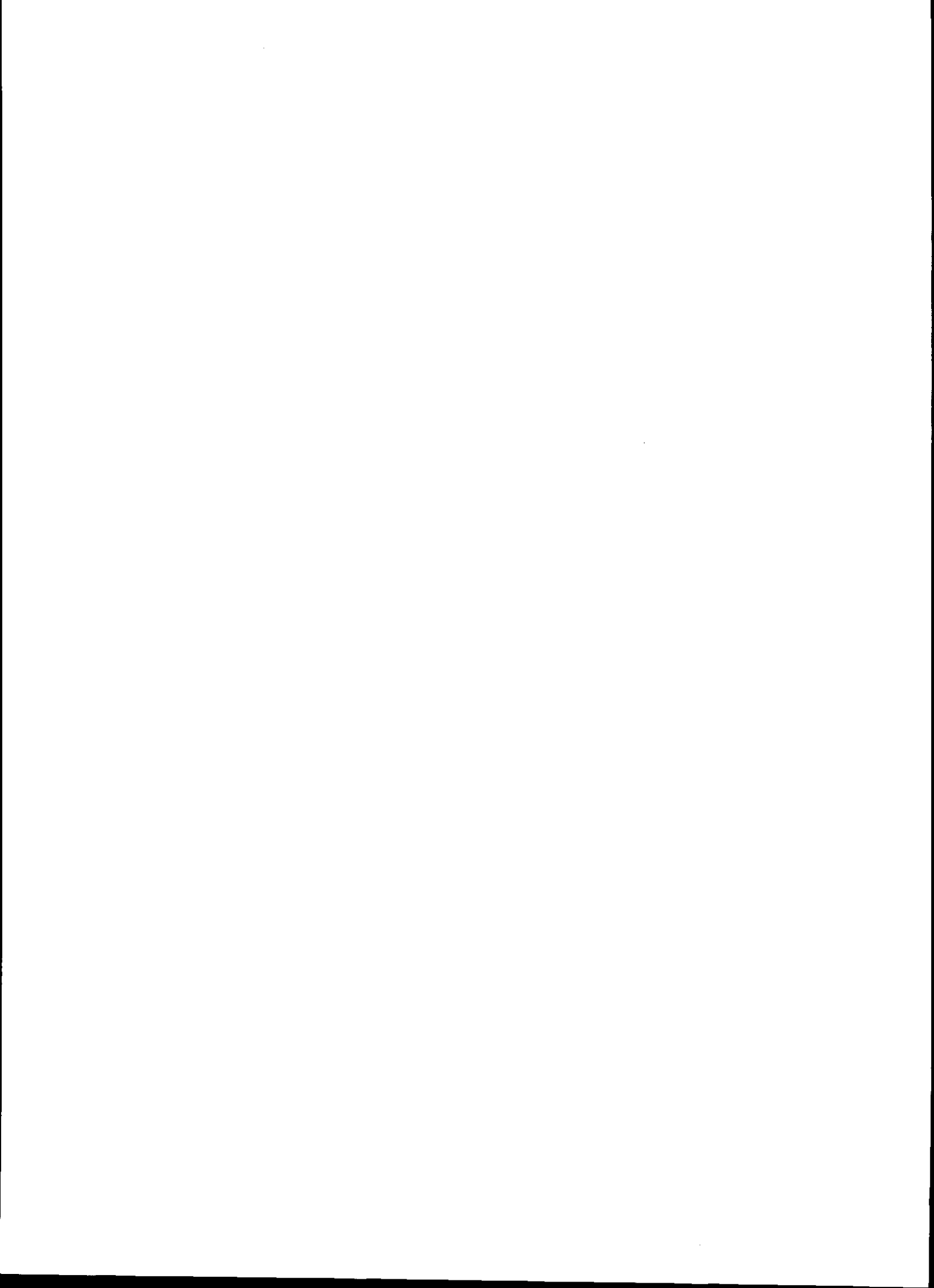
1.4.1.4. Tác động về thủ tục hành chính:

Giải pháp này không phát sinh mới các vấn đề về thủ tục hành chính

1.4.1.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Bảo đảm tính ổn định của hệ thống pháp luật vì giải pháp này sẽ không phải sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật.

1.4.2. Giải pháp 2: sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị



định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng:

- Bổ sung quy định hình thức nộp hồ sơ và trình tự, thủ tục thực hiện báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử.

- Phân cấp giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào, trình báo mất giấy thông hành và thủ tục xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- - Bỏ yêu cầu xuất trình Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh cá nhân khi đề nghị cấp giấy thông hành và bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện các thủ tục liên quan cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

1.4.2.1. Tác động về kinh tế

a) Đối với cơ quan nhà nước:

* Tác động tích cực:

- Góp phần phòng, chống lãng phí thông qua việc tận dụng các nguồn lực đã đầu tư để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ sở dữ liệu.

- Sẽ tiết kiệm chi phí tuân thủ khi thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Các cơ quan được nhận sự phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính sẽ tận dụng ngay những điều kiện tài chính sẵn có và không phải đầu tư thêm kinh phí.

* Tác động tiêu cực:

Phát sinh chi phí sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP.

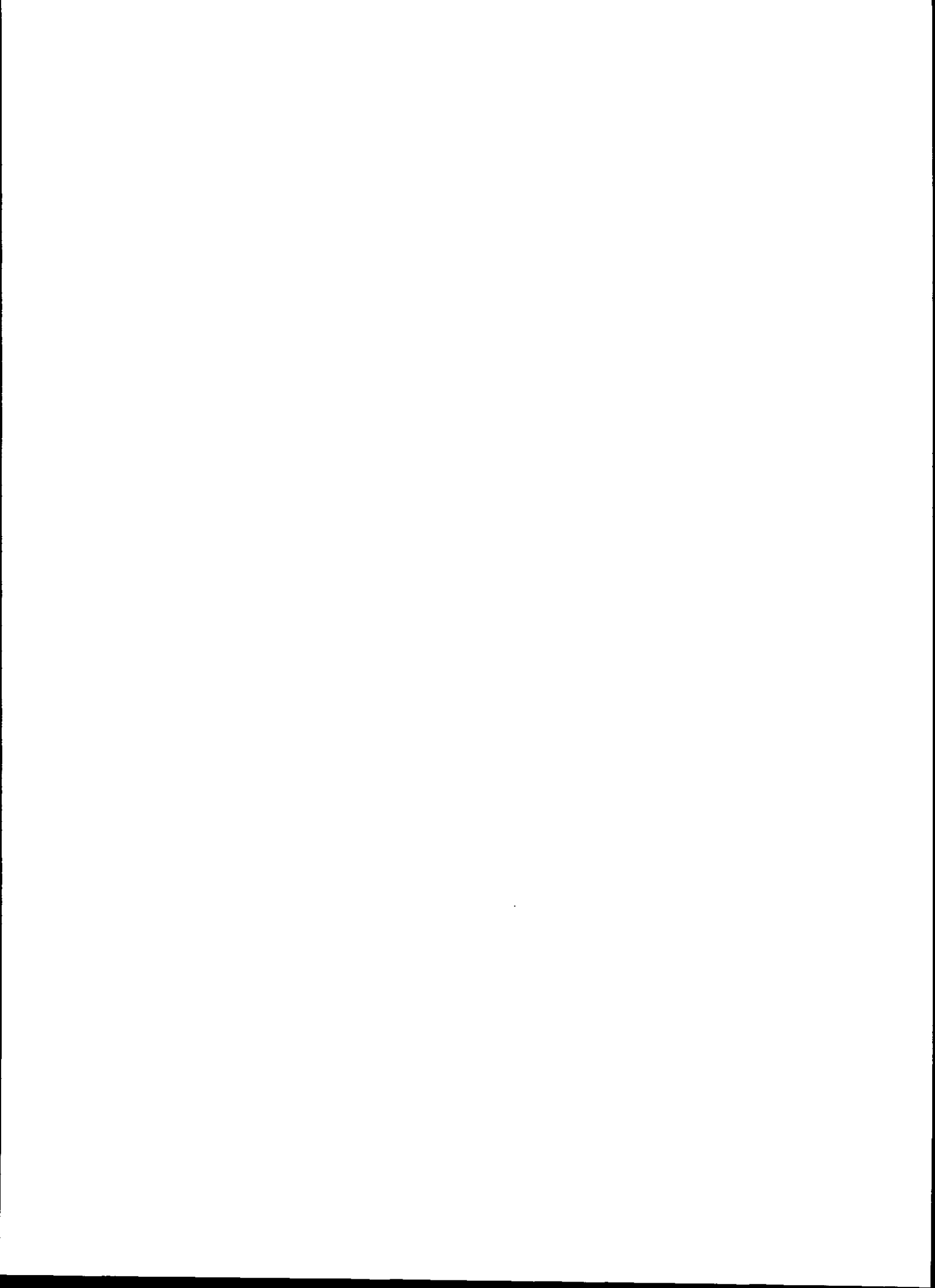
b) Đối với công dân:

* Tác động tích cực:

- Người dân sẽ được giảm chi phí đi lại, không phải trực tiếp đến Công an các đơn vị, địa phương để thực hiện các thủ tục hành chính cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam; giảm được các giấy tờ, thuận lợi khi thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

- Giảm chi phí để thực hiện yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn thực hiện các thủ tục hành chính cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam.

- Thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử sẽ giúp người dân chủ động thực hiện giao dịch điện tử vào bất kỳ thời gian nào trong ngày, tại bất cứ nơi nào có kết nối internet, giúp tiết kiệm được thời gian.

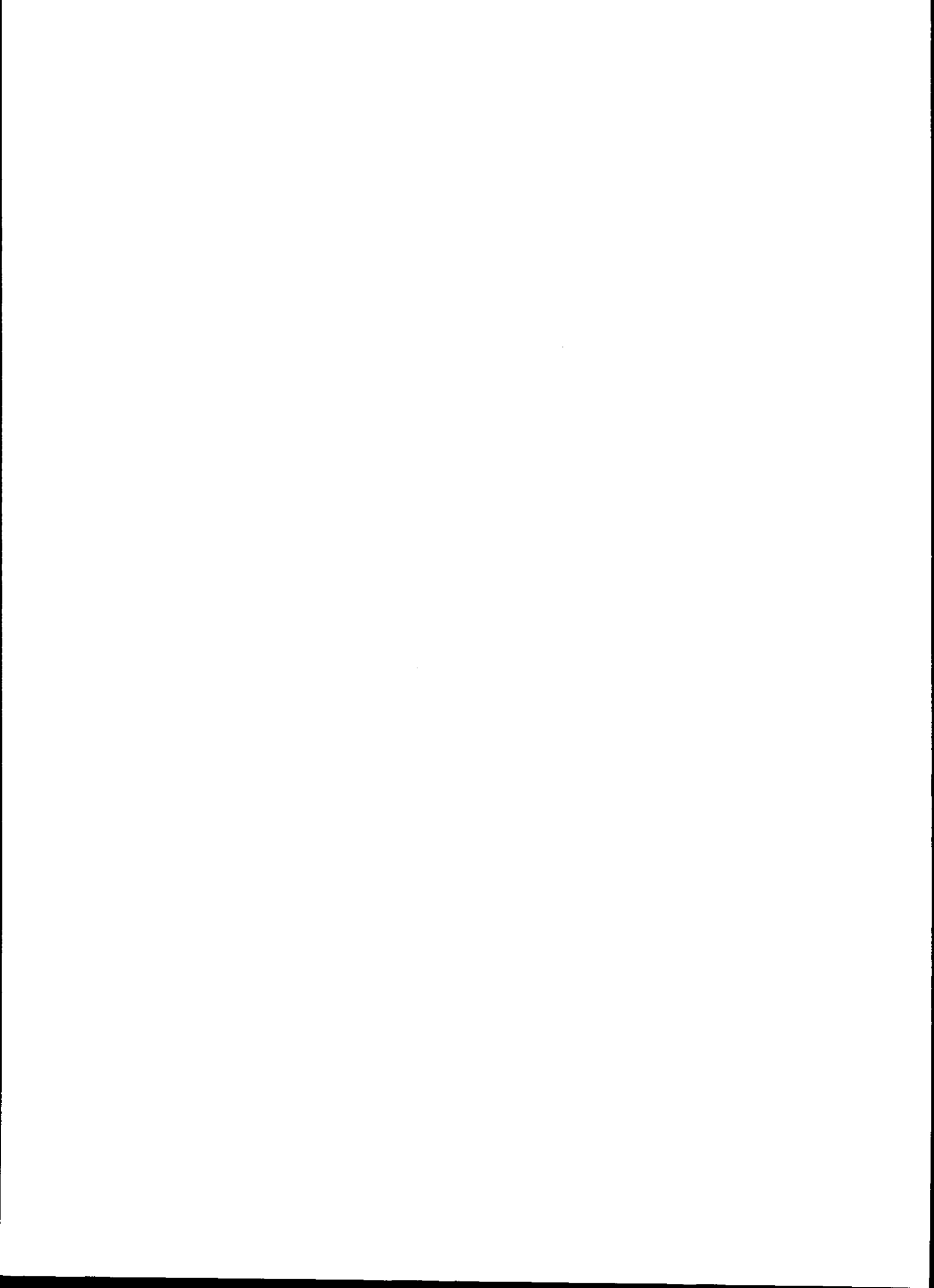


Bảng 3: Chi phí giảm cho công dân khi thực hiện trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử

Stt	Tiêu chí	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
1.	Thời gian đi lại để nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan Công an có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Giờ	4	Số liệu tính toán trên cơ sở giả định thời gian thực hiện thủ tục trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam
2.	Số lượng trung bình công dân Việt Nam đề nghị trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam	Trường hợp/năm	600.000	Số lượng được tính toán trên cơ sở giả định số lượng trung bình giải quyết thủ tục hành chính này tại Công an các đơn vị, địa phương
3.	Đơn giá chi	Đồng/giờ làm việc	41,800	Theo Tổng cục Thống kê năm 2022, thu nhập bình quân tháng của người lao động là 6.700.000 đồng/trung bình tổng số giờ làm việc của người lao động trong tháng là 160 giờ
Tổng chi phí:		Đồng/năm	600.000 x 4 x 41.800 =100.320.000.000 đồng	

Bảng 4: Chi phí giảm cho công dân khi không phải xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam

Stt	Tiêu chí	Đơn vị	Giá trị	Ghi chú
1.	Thời gian xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn	Giờ	2	Số liệu tính toán trên cơ sở giả định thời gian thực hiện thủ tục cấp, trình báo



				mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam
2.	Số lượng trung bình các trường hợp đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành; xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam cần phải xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường thị trấn.	Trường hợp/năm	100.000	Số lượng được tính toán trên cơ sở giả định số lượng trung bình giải quyết thủ tục hành chính tại Công an các đơn vị, địa phương
3.	Đơn giá chi	Đồng/giờ làm việc	41.800	Theo Tổng cục Thống kê năm 2022, thu nhập bình quân tháng của người lao động là 6.700.000 đồng/trung bình tổng số giờ làm việc của người lao động trong tháng là 160 giờ
Tổng chi phí:		Đồng/năm	$100.000 \times 2 \times 41.800 = 8.360.000.000$ đồng	

a) Tác động tiêu cực:

Giải pháp này không làm phát sinh tác động tiêu cực về kinh tế đối với công dân.

1.4.2.2. Tác động về xã hội:

a) Đối với cơ quan Nhà nước:

* Tác động tích cực:

- Việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy thông hành biên giới Việt Nam - Lào, trình báo mất hộ chiếu và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam sẽ tận dụng được nguồn lực cán bộ hiện có, không phải bổ sung nguồn nhân lực.

* Tác động tiêu cực:

Việc cải cách thủ tục hành chính sẽ tạo áp lực trong giải quyết công việc ở các cơ quan nhà nước.

b) Đối với công dân:

* Tác động tích cực:

- Việc thực hiện các thủ tục trình báo mất hộ chiếu và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử và phân cấp giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg sẽ tạo điều kiện thuận lợi, dễ dàng cho người dân, giảm khâu trung gian để hạn chế tiêu cực, sách nhiễu, phiền hà.

- Việc bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn trong thực hiện cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong thực hiện các thủ tục hành chính này.

- Minh bạch hóa các thủ tục hành chính, người dân có thể theo dõi, giám sát được tình trạng hồ sơ đã nộp trên Cổng dịch vụ công

- Người dân có thể thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử ở mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

* Tác động tiêu cực:

Giải pháp này không làm phát sinh tác động tiêu cực về xã hội đối với công dân.

1.4.2.3. Tác động về giới:

Giải pháp này không phát sinh các tác động về giới do được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới.

1.4.2.4. Tác động về thủ tục hành chính

* Việc bổ sung hình thức nộp hồ sơ trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trên môi trường điện tử không làm thay đổi về thành phần, số lượng hồ sơ, thời gian giải quyết, đối tượng thực hiện thủ tục hành chính, cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phương thức này đã được triển khai trên thực tế theo Quyết định số 430/QĐ-BCA ngày 26/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an. Việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính cho Công an cấp cơ sở theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg về cơ bản vẫn giữ nguyên trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, chỉ thay đổi về cơ quan thẩm quyền giải quyết theo đó sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công dân hơn trong việc đề nghị giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan.

* - Bỏ yêu cầu xuất trình Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh cá nhân khi đề nghị cấp giấy thông hành và bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn khi đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam làm phát sinh tác động về thủ tục hành chính, cụ thể:

a) Sự cần thiết:

Việc Bỏ yêu cầu xuất trình Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh cá nhân khi đề nghị cấp giấy thông hành và bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn khi đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam sẽ đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, phù hợp với chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Chính phủ; đảm bảo được quyền và lợi ích của công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi thực hiện các thủ tục này.

b) Tính hợp pháp:

Việc Bỏ yêu cầu xuất trình Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh cá nhân khi đề nghị cấp giấy thông hành và bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn khi đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam là phù hợp với chủ trương của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân; phù hợp với Đề án 06 của Chính phủ nêu trên; thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính; không bị mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp với các quy định tại các văn bản khác.

c) Tính hợp lý:

- Giảm bớt các thành phần hồ sơ khi người chưa đủ 14 tuổi đã được cấp mã số định danh đề nghị cấp giấy thông hành.

- Về cơ bản, các bộ phận của thủ tục hành chính bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn khi đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam vẫn giữ nguyên theo quy định tại Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, chỉ có sự thay đổi về việc Tờ khai đề nghị thực hiện các thủ tục này không yêu cầu công dân phải xin xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn.

Thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam đảm bảo được quy định rõ ràng, cụ thể, chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính.

d) Chi phí tuân thủ:

Khi công dân thực hiện thủ tục cấp, trình báo mất giấy thông hành và xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam, nếu không bỏ yêu cầu xác nhận của Trưởng Công an xã, phường, thị trấn thì công dân sẽ mất 8.360.000.000 đồng/năm (chi phí cụ thể được tính toán tại Bảng 2).

1.4.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Giải pháp này sẽ phải sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và

Nghị định số 77/2020/NĐ-CP.

- Phù hợp với chủ trương đơn giản hóa thủ tục hành chính của Chính phủ và mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử.

- Giải pháp này bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, nhất là các quy định liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Giải pháp này sẽ bảo đảm các điều kiện thi hành, tuân thủ pháp luật của các cơ quan, cá nhân ở các góc độ kinh tế, xã hội và thủ tục hành chính (như đã đánh giá ở trên).

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

- Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động các giải pháp, Bộ Công an kiến nghị lựa chọn Giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách là Chính phủ.

2. Chính sách 2: Hoàn thiện quy định của pháp luật nhằm vừa tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân vừa góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh

- Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì Công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước không miễn thị thực nhập cảnh, công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu không gắn chip điện tử, công dân Việt Nam sử dụng giấy thông hành theo thỏa thuận giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới đất liền hoặc người nước ngoài có thể thường trú, tạm trú do cơ quan có thẩm quyền Việt Nam cấp thì được đăng ký sử dụng cổng kiểm soát tự động để xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam theo quy định và công dân Việt Nam sử dụng hộ chiếu có gắn chip điện tử đến các nước miễn thị thực nhập cảnh thì được sử dụng cổng kiểm soát tự động để xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam mà không phải đăng ký. Trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ Công an thấy với các trường hợp được sử dụng cổng kiểm soát tự động theo quy định trên có thể phát sinh một số vấn đề:

+ Theo quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023), công dân xuất cảnh phải có thị thực của nước đến, trừ trường hợp được miễn thị thực. Tuy nhiên, các hệ thống Autogate trên thế giới hiện nay chưa có tính năng kiểm tra và phát hiện nghi vấn đối với thị thực của tất cả các nước trên thế giới. Autogate cũng chưa thể hiện hộ chiếu của công dân có những thị thực khác biệt so với hành trình xuất cảnh.

+ Theo quy định của Nghị định số 77/2020/NĐ-CP việc đăng ký sử dụng Autogate chỉ thực hiện một lần, trừ trường hợp có thay đổi thông tin; quy định này có thể phát sinh các trường hợp lợi dụng việc sử dụng Autogate để xuất nhập cảnh trái phép gây ảnh hưởng an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Do vậy, Bộ Công an thấy cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số

77/2020/NĐ-CP theo hướng Bộ Công an có thẩm quyền điều chỉnh đối tượng sử dụng Autogate trên cơ sở tình hình, công tác quản lý xuất nhập cảnh vào từng giai đoạn cụ thể để vừa đảm bảo tạo thuận lợi cho công dân Việt Nam, người nước ngoài trong lĩnh vực xuất nhập cảnh, vừa bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh nói chung, công tác kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu nói riêng, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 77/2020/NĐ-CP thì chỉ cơ quan tiến hành tố tụng; cơ quan thi hành án hoặc các cơ quan quản lý nhà nước được đề nghị cung cấp thông tin về xuất nhập cảnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh để phục vụ công tác; tuy nhiên, thực tiễn có nhiều cơ quan thuộc Đảng, Quốc hội có nhu cầu cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam để phục vụ việc quản lý cán bộ tại các cơ quan này. Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Tạo cơ sở pháp lý để Bộ trưởng Bộ Công an quyết định đối tượng cụ thể được sử dụng hệ thống công kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tự động trên cơ sở quy định của Chính phủ nhằm đảm bảo vừa tạo điều kiện thuận lợi cho công dân Việt Nam, người nước ngoài, vừa phù hợp với tình hình thực tiễn công tác quản lý xuất nhập cảnh trong từng thời kỳ, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và các cơ quan Đảng, Quốc hội được yêu cầu cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh phục vụ công tác quản lý cán bộ của cơ quan đó.

2.3. Các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề

2.3.1. *Giải pháp 1:* giữ nguyên quy định hiện hành.

2.3.2. *Giải pháp 2:* sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng bổ sung quy định Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao báo cáo Chính phủ quyết định các trường hợp cụ thể được xuất cảnh, nhập cảnh qua công kiểm soát tự động và các cơ quan Đảng, Quốc hội được yêu cầu cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh phục vụ công tác quản lý cán bộ của cơ quan đó.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

2.4.1. *Giải pháp 1:* giữ nguyên quy định hiện hành.

2.4.1.1. Tác động về kinh tế:

Giải pháp này không làm phát sinh tác động tích cực, tiêu cực về kinh tế đối với Nhà nước và cá nhân

2.4.1.2. Tác động về xã hội

a) Đối với cơ quan Nhà nước:

* Tác động tích cực:

Giải pháp này không làm phát sinh tác động tích cực về xã hội đối với Nhà nước.

* Tác động tiêu cực:

Chưa phù hợp với tình hình công tác xuất nhập cảnh, các phương thức, thủ đoạn của các đối tượng hoạt động xuất nhập cảnh trái phép, từ đó gây ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh

b) Đối với cá nhân:

Giải pháp này không phát sinh các tác động tích cực và tiêu cực về xã hội đối với cá nhân

2.4.1.3. Tác động về giới:

Giải pháp này không phát sinh các tác động về giới do được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới.

2.4.1.4. Tác động về thủ tục hành chính:

Giải pháp này không phát sinh mới các vấn đề về thủ tục hành chính.

2.4.1.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Giải pháp này không làm phát sinh các tác động với hệ thống pháp luật.

2.4.2. *Giải pháp 2*: sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2020/NĐ-CP theo hướng bổ sung quy định Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao báo cáo Chính phủ quyết định các trường hợp cụ thể được xuất cảnh, nhập cảnh qua cổng kiểm soát tự động và các cơ quan Đảng, Quốc hội được yêu cầu cung cấp thông tin liên quan xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh phục vụ công tác quản lý cán bộ của cơ quan đó.

2.4.2.1. Tác động về kinh tế

a) Đối với cơ quan Nhà nước:

* Tác động tích cực:

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh nói chung, công tác kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu nói riêng, đáp ứng yêu cầu đối ngoại, đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

* Tác động tiêu cực:

Phát sinh kinh phí xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2020/NĐ-CP.

b) Đối với công dân:

Giải pháp này không làm phát sinh các tác động tiêu cực, tích cực về kinh tế đối với cá nhân.

2.4.2.2. Tác động về xã hội:

a) Đối với cơ quan Nhà nước:

* Tác động tích cực:

- Đảm bảo hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh nói chung, trong kiểm soát xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu nói riêng; kịp thời có điều chỉnh về đối tượng được xuất cảnh, nhập cảnh qua cổng kiểm soát tự động phù hợp với tình hình thực tiễn, từ đó góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Đảm bảo cơ sở pháp lý để các cơ quan Đảng, Quốc hội khai thác thông

tin xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác của các cơ quan này.

* Tác động tiêu cực:

Giải pháp này không làm phát sinh các tác động tiêu cực về mặt xã hội đối với Nhà nước.

b) Đối với công dân:

* Tác động tích cực:

Nâng cao trách nhiệm của công dân, người nước ngoài khi thực hiện thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động.

* Tác động tiêu cực:

Giải pháp này không làm phát sinh các tác động tiêu cực về mặt xã hội đối với công dân.

2.4.2.3. Tác động về giới:

Giải pháp này không phát sinh các tác động về giới do được áp dụng chung, không có sự phân biệt về giới.

2.4.2.4. Tác động về thủ tục hành chính:

Giải pháp này không làm phát sinh tác động về thủ tục hành chính.

2.4.2.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Phải sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2020/NĐ-CP, đảm bảo sự đồng bộ với hệ thống pháp luật.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:

- Trên cơ sở phân tích, đánh giá tác động các giải pháp, Bộ Công an kiến nghị lựa chọn Giải pháp 2.

- Thẩm quyền ban hành chính sách là Chính phủ.

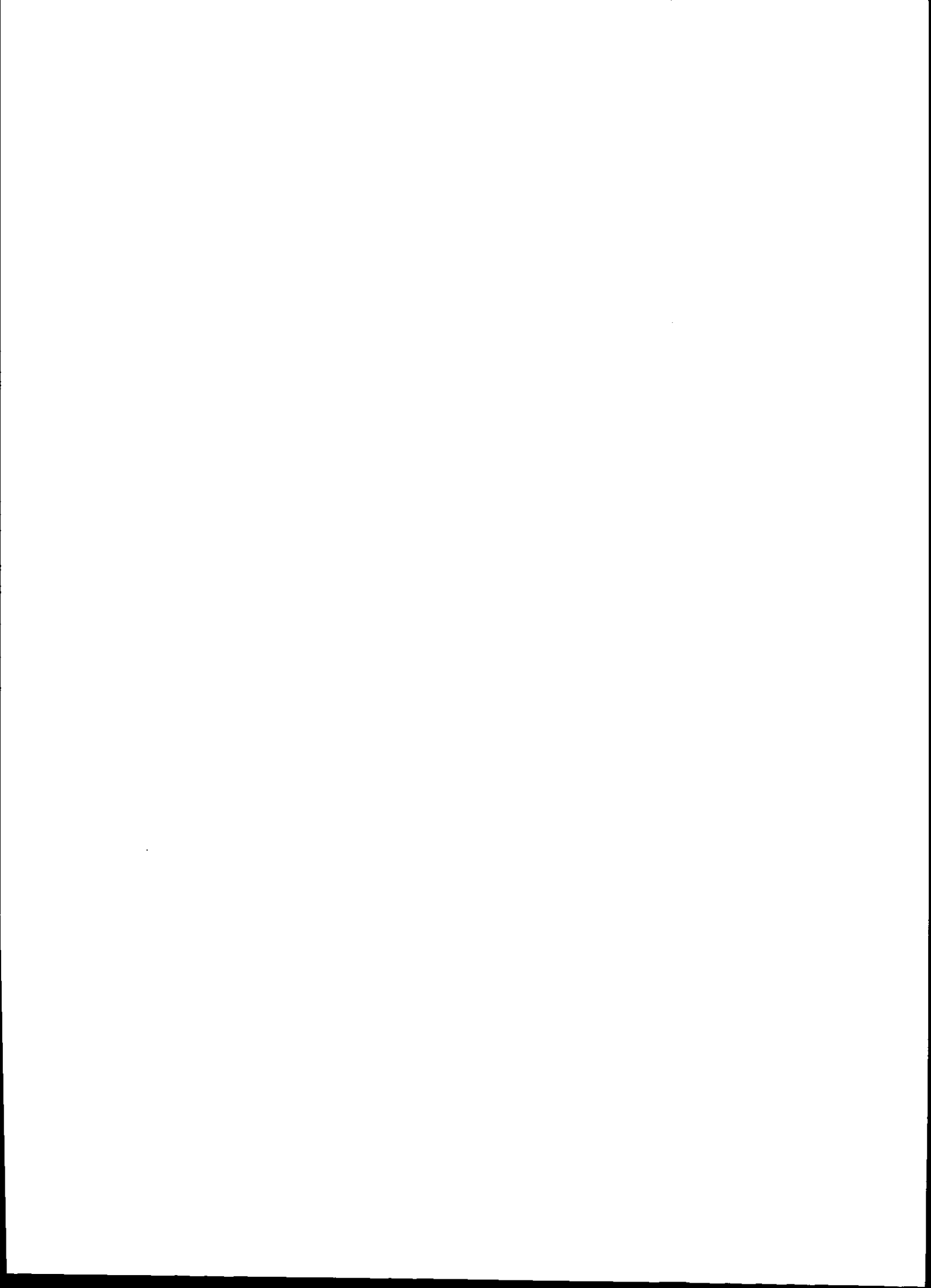
III. LẤY Ý KIẾN ĐỐI VỚI BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Lấy ý kiến

Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 76/2020/NĐ-CP và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP đã được gửi lấy ý kiến bằng văn bản của 06 Bộ, 25 UBND tỉnh có biên giới trên đất liền và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Công an để lấy ý kiến rộng rãi.

2. Tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện và giải trình bằng văn bản

Các ý kiến góp ý đã được Bộ Công an tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Báo cáo và giải trình bằng văn bản.



Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành và Nghị định số 77/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ Quy định việc quản lý, khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh; dịch vụ công trực tuyến phục vụ cấp, quản lý, kiểm soát hộ chiếu của công dân Việt Nam; kiểm soát xuất nhập cảnh bằng công kiểm soát tự động, Bộ Công an xin kính trình Chính phủ. / *llh*

Nơi nhận:

- Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLXNC(P1).

